

Bản án số: 94/2021/HS-ST  
Ngày 17-9-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lù Văn Mẫn.

Ông Quàng Văn Màng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đào Ngọc Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

**QVT**, sinh ngày 10/11/1987 tên gọi khác T, tại MB, ML, SL; Nơi ĐKKHKT: Bản BD, xã MB, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn Ở, sinh năm 1956 và con bà Lò Thị N, sinh năm 1960; có vợ đã ly hôn là Lò Thị U; có hai con lớn sinh năm 2010 nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2021; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông QVO, sinh năm 1956, bà LTN, sinh năm 1960. Địa chỉ: Bản BD, xã MB, huyện ML, tỉnh SL. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **QVT** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 21/6/2021, tại khu vực bản Ta Mo, xã MB, huyện ML, tỉnh SL, Công an phát hiện và bắt quả tang QVT, sinh ngày 10/11/1987 ở bản BD, xã MB, huyện ML, tỉnh SL đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

01 gói được gói bên ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong có 02 gói ni lon màu trắng: 01 gói bên trong có chứa cục bột màu trắng và 01 gói bên trong có chứa 03 viên nén màu hồng do QVT tự giác lấy trong túi áo ngực bên trái đang mặc giao nộp, QVT khai là Heroine và hồng phiến cất giữ nhằm mục đích để sử dụng;

01 xe máy nhãn hiệu SYM, màu đen, biển kiểm soát 26F5-8459, số khung 035187, số máy GV 035187, xe cũ qua sử dụng.

Ngày 21/6/2021 cơ quan Công an đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định, kết quả: 01 gói ni lon màu trắng bên trong có chứa cục bột màu trắng, do QVT tự giác lấy trong túi áo ngực bên trái đang mặc giao nộp có khối lượng 0,38 gam lấy làm mẫu gửi giám định ký hiệu T và 01 gói ni lon màu trắng bên trong có chứa 03 viên nén màu hồng, do QVT tự giác lấy trong túi áo ngực bên trái đang mặc giao nộp có khối lượng 0,29 gam lấy làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1 Cơ quan Công an huyện ML ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1188/KLGD ngày 24/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh SL, kết luận: Mẫu ký hiệu T là chất ma túy, loại chất Heroine, khối lượng giám định là 0,38 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,38 gam Heroine. Mẫu ký hiệu T1 là chất ma túy, loại chất Methamphetamin, khối lượng giám định là 0,29 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,29 gam Methamphetamin.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo QVT không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra QVT khai nhận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 21/6/2021 QVT đi xe máy từ nhà ở bản BD, xã MB, huyện ML, tỉnh SL đến bản Ta Mo, xã MB, huyện ML, tại đây QVT có mua ma túy của một người thanh niên không biết tên, địa chỉ 01 gói được gói bên ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa 02 gói ni lon màu trắng, 01 gói bên trong có chứa cục bột màu trắng và 01 gói bên trong có chứa 03 viên nén màu hồng với giá 300.000, đồng cất trong túi áo ngực bên trái đang mặc, mang về mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy đi đến khu vực thuộc bản Ta Mo, xã MB, huyện ML, tỉnh SL thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc ma túy QVT khai mua của một người thanh niên không biết tên, địa chỉ với số tiền 300.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của QVT.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên

quan điểm truy tố hành vi của bị cáo QVT đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bản cáo trạng số: 65/CT-VKSML ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo QVT về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố QVT phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt QVT từ 24 đến 36 tháng tù;

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo do không có tài sản.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong cũ; 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở; 0,14 gam Heroine.

Trả lại cho gia đình bị cáo do ông QVO, bà LTN là bố mẹ nhận 01 xe máy nhãn hiệu SYM, màu đen, biển kiểm soát 26F5-8459, số khung 035187, số máy GV 035187, xe cũ qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo QVT thừa nhận: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 21/6/2021, tại khu vực thuộc bản Ta Mo, xã MB, huyện ML, tỉnh SL đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,38 gam và 01 gói Methamphetamin có khối lượng 0,29 gam, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Do QVT cất giữ hai chất ma túy, cần căn cứ Điều 4 của Nghị định số:

19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018, để tính tổng khối lượng của hai chất như sau:

Số Methamphetamine có khối lượng 0,29 gam + số Heroine có khối lượng 0,38 gam = 0,67 gam, nên thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo QVT đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép hai chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tài sản nên không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt là đối tượng liên quan đến hoạt động ma túy. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại phiên toà bị cáo thật thà khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3]. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong cũ; 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở; 0,14 gam Heroine.

Trả lại cho gia đình bị cáo do ông QVO, bà LTN là bố mẹ nhận 01 xe máy nhãn hiệu SYM, màu đen, biển kiểm soát 26F5-8459, số khung 035187, số máy GV 035187, xe cũ qua sử dụng. Được xác định khi sử dụng đi mua ma túy gia đình bị cáo không biết.

Về nguồn gốc ma túy QVT khai mua của một người thanh niên không biết tên, địa chỉ với số tiền 300.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của QVT, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố QVT phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo QVT 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 21/6/2021.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong cũ; 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở; 0,14 (không phẩy mười bốn) gam Heroine (đều niêm phong).

Trả lại cho gia đình bị cáo do ông QVƠ, bà LTN là người nhận 01 xe máy nhãn hiệu SYM, màu đen, biển kiểm soát 26F5-8459, số khung 035187, số máy GV 035187, xe cũ qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Bị cáo QVT phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 17/9/2021.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh SL;
- Sở tư pháp tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Nguyễn Minh Tuấn**